VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1583/QĐ-KHXH	*Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

CHỦ TỊCH VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 108/2022/NĐ-CP ngày 28/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1500/QĐ-TTg ngày 30/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1523/QĐ-TTg ngày 06/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Kế hoạch - Tài chính .

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng ban Ban Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm;
- KBNN;
- KBNN nơi giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu: VT, Ban KH-TC.

CHỦ TỊCH

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

Phan Chí Hiếu

THÔNG BÁO DỰ TOÁN NSNN NĂM 2025

Đơn vị: VIỆN NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

(Kèm theo Quyết định số 1583/QĐ-KHXH ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam)

Đơn vị: 1.000 đồng

Mục	T/mục	Tên mục	Số tiền
		A. TỔNG SỐ THU, CHI, NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	
		1. Tổng số thu	**100.000**
		- Thu bán tạp chí	100.000
		2. Chi từ nguồn thu được để lại	**100.000**
		- Bán tạp chí	100.000
		3. Số nộp ngân sách Nhà nước	**-**
B. DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC			**9.648.399**
LOẠI 100-102		**SỰ NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**	**9.648.399**
		I. KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	**1.684.000**
7000		**Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành**	**1.684.000**
	7017	***Chi khoán thực hiện nghiên cứu khoa học***	***1.684.000***
		1. Nhiệm vụ khoa học cấp Bộ, cấp cơ sở	1.684.000
		1.1.Nhiệm vụ khoa học cấp Bộ	*1.005.000*
		Chính sách pháp luật về quản trị địa phương: Những vấn đề lý luận và thực tiễn	175.000
		Chính sách pháp luật về phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam hiện nay	170.000
		Phát triển nguồn nhân lực pháp luật cấp tỉnh trong bối cảnh xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới	170.000
		Bảo vệ lợi ích công cộng trong các cam kết quốc tế về đầu tư của Việt Nam	170.000
		Kết hợp các phương thức phi tố tụng tư pháp với tố tụng tư pháp trong giải quyết tranh chấp dân sự: Tiếp cận chính sách	170.000
		Tổng kết thi hành Bộ luật dân sự năm 2015	150.000
		1.2. Nhiệm vụ khoa học cấp cơ sở	*679.000*
		II. KINH PHÍ NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN THEO CHỨC NĂNG	**6.919.221**
6000, 6050, 6100, 6300		*** Tiền lương, tiền công, phụ cấp lương và các khoản đóng góp (đã bao gồm KP dự kiến tăng lương 20trđ)**	**6.321.671**
6050, 6100, 6300, 6750		*** Chi trả lương lao động hợp đồng**	**105.550**
6200		**Khen thưởng**	**35.000**
6250		**Phúc lợi tập thể**	**27.000**
6500		**Thanh toán dịch vụ công cộng**	**45.000**

Mục	T/mục	Tên mục	Số tiền
	6503	Thanh toán tiền nhiên liệu	35.000
	6504	Thanh toán tiền VSMT	10.000
6550		**Vật tư văn phòng**	**67.000**
6600		**Thông tin, tuyên truyền, liên lạc**	**42.000**
6650		**Hội nghị**	**18.000**
6700		**Công tác phí**	**90.000**
6900		**Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng**	**97.000**
	6902	Sửa chữa ô tô	35.000
	6949	Các tài sản và công trình hạ tầng cơ sở khác (bao gồm KP bảo trì phần mềm kế toán 5trđ)	62.000
7750		**Chi phí khác** (Đã bao gồm kinh phí hoạt động của ban thanh tra nhân dân 4trđ)	**71.000**
		III. KINH PHÍ NHIỆM VỤ KHÔNG THƯỜNG XUYÊN	**541.378**
7000		**Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành**	**491.550**
	7049	Chi phí khác	**491.550**
		1. Tạp chí	207.000
		- Tạp chí tiếng Việt	207.000
		2. Thông tin - Tư liệu - Thư Viện	47.000
		- Kinh phí bảo quản sách	7.000
		- Kinh phí xây dựng CSDL, số hóa tài liệu, khai thác tư liệu	40.000
		3. Hội thảo khoa học:	180.000
		Chính sách, pháp luật về phát triển các loại thị trường trong kỷ nguyên số ở Việt Nam	*80.000*
		Kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc Việt Nam- Kỷ nguyên pháp quyền Việt Nam	*100.000*
		4. Quản lý nhiệm vụ khoa học, hội đồng khoa học	40.550
		5. Hoạt động của cổng thông tin điện tử	17.000
7750		**Chi phí khác**	**39.828**
		1. Ban chỉ huy quân sự, tự vệ	30.000
		2. Hỗ trợ chức danh đội trưởng, đội phó đội PCCC cơ sở	9.828
7850		**Chi cho công tác Đảng ở tổ chức Đảng cơ sở và các cấp trên cơ sở (Đại hội Đảng)**	**10.000**
		IV. QUỸ TIỀN THƯỞNG	**503.800**